

Số: 47/BC-SLĐTBXH

Bình Phước, ngày 19 tháng 3 năm 2021

## BÁO CÁO

### Công tác phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2021

Thực hiện quy định về việc báo cáo kết quả công tác phòng chống tham nhũng (sau đây được viết tắt là PCTN) Quý I năm 2021, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội báo cáo kết quả cụ thể như sau:

#### I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

**1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội.**

- Đã ban hành Quyết định số 08/QĐ – SLĐTBXH ngày 15/01/2021 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí năm 2021 đến toàn ngành theo quy định.

- Ngoài ra, Sở luôn duy trì triển khai ngày pháp luật theo chỉ đạo của UBND tỉnh, kết hợp Nghị quyết của Công đoàn cơ sở, Sở LĐTBXH đã tổ chức sinh hoạt văn bản cho toàn bộ cán bộ, công chức, người lao động định kỳ 02 lần/tháng. Nội dung sinh hoạt là phổ biến, quán triệt các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và một số văn bản có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng.

#### **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.**

*a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị*

Thực hiện tốt công khai minh bạch trong hoạt động cơ quan, cụ thể như: thực hiện nghiêm quy chế dân chủ cơ sở, công khai các quy trình, thủ tục giải quyết các công việc hành chính công, công khai việc quản lý sử dụng ngân sách công, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, tài sản công, quy chế chi tiêu nội bộ, tổ chức cán bộ.

*b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn*

Luôn thực hiện đúng các chế độ, định mức, tiêu chuẩn áp dụng đối với toàn thể cán bộ, công chức người lao động thuộc sở.

*c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng*

Trong dịp Tết Nguyên Đán năm 2021, chưa phát hiện trường hợp nào nhận và tặng quà của các cơ quan, tổ chức, cá nhân không đúng theo quy định.

*d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức*

Luôn thực hiện nghiêm Chi thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

*đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng*

Trong quý I năm 2021, Sở đã xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyển đổi 03 vị trí đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo theo quy định.

*e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập*

Thực hiện tốt công khai minh bạch trong việc quản lý sử dụng ngân sách công, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, tài sản công, quy chế chi tiêu nội bộ, tổ chức cán bộ. Hình thức công khai chủ yếu: Công bố tại cuộc họp cơ quan, công khai trong hội nghị cán bộ, công chức hàng năm.

*f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong đơn vị do mình quản lý, phụ trách*

Trong kỳ, trong toàn ngành chưa phát hiện trường hợp tham nhũng, Lãnh đạo Sở và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc luôn thực hiện nghiêm túc và nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo điều hành cơ quan, đơn vị.

*g) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản*

Luôn duy trì thực hiện trả lương qua tài khoản ATM đối với toàn thể cán bộ, công chức, người lao động thuộc Sở.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện được vụ việc tham nhũng xảy ra trong ngành.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

### **1. Đánh giá tình hình tham nhũng**

Nhìn chung trong quý I năm 2021, Sở thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng của ngành, cụ thể như: luôn quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về công tác phòng, chống tham nhũng; tinh thần và ý thức trách nhiệm của toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong công tác phòng, chống tham nhũng ngày càng được nâng cao.

### **2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng**



Ý thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành về PCTN được nâng cao, cán bộ Đảng viên thực hiện tốt những điều Đảng viên không được làm, luôn tự giác chấp hành đúng các quy định về PCTN.

### 3. Dự báo tình hình tham nhũng:

Dự báo tình hình tham nhũng: Trong thời gian tới khả năng xảy ra tham nhũng sẽ không tăng, đồng thời Sở sẽ tăng cường công kiểm tra nội bộ nhằm kịp thời phát hiện các vụ việc tham nhũng có thể xảy ra.

### III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG QUÝ II/2021

- Triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân của người có nghĩa vụ kê khai hàng năm theo quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tự kiểm tra trách nhiệm các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở kết hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng.

- Công khai các thủ tục hành chính, đồng thời tiếp tục rà soát, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ những thủ tục hành chính không cần thiết, gây phiền hà cho nhân dân. Duy trì việc công khai tài chính, minh bạch trong các hoạt động của cơ quan về mua sắm công, kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu.

- Tiếp tục thực hiện công tác tiếp công dân; giải quyết kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị có liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành theo quy định.

Trên là báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2021, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội báo cáo Thanh tra tỉnh được biết./.

#### Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, TTr, (Ph-03).



GIÁM ĐỐC *hac*

*hac*  
*huynh thi thuy trang*

**KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**  
(Kèm theo Báo cáo số 47/BC – SLDTBXH ngày 19 tháng 03 năm 2021)




MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	04
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	
	<b>THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG</b>		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	





13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	
	<b>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</b>		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	
	<b>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</b>		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	
	<b>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</b>		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	
	<b>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</b>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	01

28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100
<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG</b>			
<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>			
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	
<i>Qua hoạt động thanh tra</i>			
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	
<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>			
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	
<i>Qua điều tra tội phạm</i>			
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	
<b>XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG</b>			
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	



42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét đề xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét đề xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	
	<b><i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i></b>		
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
50	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	
	<b><i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i></b>		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
52	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	
	<b><i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i></b>		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
54	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	
	<b><i>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i></b>		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		

Ghi chú: Các ô để trống là “không có”, “không phát sinh vụ việc”.